

ĐIỀU CHỈNH NGẮN HẠN

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Ngân hàng năm 2026

Ngành ngân hàng Việt Nam bước vào năm 2026 với vai trò trung tâm khi nền kinh tế vẫn phụ thuộc lớn vào tín dụng và thị trường vốn còn hạn chế. Triển vọng ngành tích cực nhờ chu kỳ tăng trưởng mới, được hỗ trợ bởi đầu tư công, tiêu dùng phục hồi và số hóa tài chính. Tín dụng năm 2026 dự kiến tăng khoảng 12%, phù hợp định hướng kiểm soát rủi ro.

Chất lượng tài sản giữ ổn định với nợ xấu quanh 1%, dù vẫn chịu tác động từ bất động sản. Lợi nhuận ngành dự báo khả quan nhờ thu nhập lãi tăng, biên lãi ròng ổn định và lợi nhuận toàn hệ thống có thể tăng gần 18%. Khả năng quản trị vốn và kiểm soát chi phí tiếp tục củng cố triển vọng tăng trưởng bền vững.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 28,19 điểm trong phiên 10/12 kết phiên ở mức 1.718,98 điểm. Thanh khoản giảm 33,56% so với phiên giao dịch ngày 09/11. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 367 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.700-1.730 điểm trong phiên giao dịch ngày 11/12: Thị trường có phiên giao dịch điều chỉnh mạnh trong trạng thái suy yếu ngay từ đầu phiên và xác nhận gãy xu hướng tăng ngắn hạn. Dù chỉ số đỏ sâu, nhưng diễn biến nội tại không quá tiêu cực khi nhóm ngân hàng và chứng khoán vẫn giữ nhịp và giúp tâm lý thị trường ổn định hơn. Dòng tiền có dấu hiệu luân chuyển khỏi các nhóm giảm mạnh sang các nhóm mang tính dẫn dắt, cho thấy thị trường có thể bước vào giai đoạn tích lũy và cân bằng trở lại.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI 14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	57,71	69,09	1.722,43	1.688,71	1.680,92	1.650,67
Hành động	Mua	Mua	Quan sát	Mua	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

CTG

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **55.000 VND** | UPSIDE: **+10%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.718,98	-1,61
KLCP (triệu CP)	647,04	-33,56
GTGD (tỷ VND)	19.904	-32,51
Khớp lệnh	15.190	-41,30
Thỏa thuận	4.713,8	30,40
HNX-Index		
Đóng cửa	256,48	-0,26
KLCP (triệu CP)	44,56	-42,73
GTGD (tỷ VND)	827,9	-48,46
UPCoM		
Đóng cửa	119,11	-0,48
KLCP (triệu CP)	32,10	-2,77
GTGD (tỷ VND)	540,3	19,62

Diễn biến TTCK Mỹ: Khép phiên ngày 10/12, Dow Jones tăng 497,46 điểm (1,1%) lên 48.057,75 điểm. S&P 500 tăng 0,7% đóng cửa tại 6.886,68 điểm, trong phiên có lúc vượt mức đỉnh đóng cửa trước đó là 6.890,89 điểm. Nasdaq Composite tăng 0,3% lên 23.654,16 điểm.

Thế giới: Fed vừa cắt giảm lãi suất lần thứ ba liên tiếp xuống 3,5% - 3,75%, mức thấp nhất trong ba năm nhưng vấp phải ba phiếu bất đồng hiếm thấy. Sự chia rẽ này phản ánh hai nỗi lo chính: lạm phát vẫn dai dẳng và thị trường lao động đang suy yếu. Phe "điều hòa" lo lắng lạm phát sẽ vượt kiểm soát, trong khi phe ưu tiên việc làm cảnh báo nguy cơ thất nghiệp tăng. Chủ tịch Jerome Powell nỗ lực duy trì ổn định và đồng thuận trong bối cảnh nhiệm kỳ sắp kết thúc và chịu áp lực chính trị. Ông bảo vệ việc hạ lãi suất nhằm phòng ngừa rủi ro từ thị trường lao động chững lại, nhưng mỗi bước nới lỏng thêm lại gây tranh cãi. Các quyết định tới của Fed sẽ phụ thuộc vào dữ liệu việc làm và lạm phát sắp công bố, vốn sẽ làm rõ liệu kinh tế đang suy yếu hay chỉ điều chỉnh nhẹ. Trong không gian chính sách ngày càng thu hẹp, Fed buộc phải thận trọng để tránh mất uy tín và khiến chi phí vay dài hạn tăng cao.

Việt Nam: Sáng 10/12, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi) sau khi Chính phủ tiếp thu, giải trình và chỉnh lý theo ý kiến đại biểu. Luật mới nhằm giảm gánh nặng thuế và tạo thuận lợi cho hộ, cá nhân kinh doanh, đặc biệt là nhóm nhỏ và vừa. Mức doanh thu không phải nộp thuế được nâng từ 200 triệu đồng lên 500 triệu đồng/năm, đồng thời mức doanh thu không chịu thuế giá trị gia tăng cũng tăng tương ứng. Luật bổ sung cơ chế tính thuế dựa trên thu nhập với thuế suất 15% cho nhóm hộ, cá nhân có doanh thu từ 500 triệu đến 3 tỷ đồng/năm, đồng thời cho phép lựa chọn giữa tính thuế theo doanh thu hoặc thu nhập. Biểu thuế lũy tiến được điều chỉnh theo hướng giảm, gồm giảm thuế suất bậc 2 từ 15% xuống 10% và bậc 3 từ 25% xuống 20%. Mức giảm trừ gia cảnh được nâng lên 15,5 triệu đồng/tháng cho người nộp thuế và 6,2 triệu đồng/tháng cho người phụ thuộc, cùng cơ chế điều chỉnh linh hoạt theo biến động kinh tế - xã hội.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.352 VND.

Vàng: Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/12, giá vàng giao ngay tăng 0,7% lên 4.236,57 USD/oz. Hợp đồng vàng kỳ hạn giao tháng 2 trên sàn Mỹ giảm 0,3% và chốt ở mức 4.224,70 USD/oz.

SSI: SSI vừa ghi nhận bước ngoặt lớn khi hoàn tất khoản vay hợp vốn tín chấp quốc tế trị giá 300 triệu USD, mức cao nhất từng có trong ngành chứng khoán Việt Nam. Thương vụ do Cathay United Bank và Union Bank of Taiwan dẫn dắt, thể hiện sự gia tăng tín nhiệm của các định chế tài chính quốc tế đối với thị trường Việt Nam. Quy mô vay của SSI tăng đều qua các năm, phản ánh năng lực tài chính và quản trị rủi ro ngày càng vững chắc. Khoản vốn mới giúp SSI mở rộng hoạt động như cho vay ký quỹ, tạo lập thị trường và nâng cao khả năng phục vụ nhà đầu tư tổ chức. Song song đó, việc tăng vốn qua chào bán cổ phiếu cho thấy SSI đang củng cố nền tảng tài chính để nắm lợi thế trong giai đoạn cạnh tranh mới của ngành chứng khoán, đồng thời khẳng định vị thế dẫn đầu trong khả năng huy động vốn quốc tế.

HDB: HDBank thông báo chốt quyền chi trả gần 30% cổ tức và cổ phiếu thưởng vào ngày 19/12/2025, trùng dịp cả nước khởi công và khánh thành 245 dự án lớn. Cổ đông nắm giữ 100 cổ phiếu sẽ nhận thêm 29,69 cổ phiếu mới, bao gồm 25% cổ tức và 4,69% cổ phiếu thưởng từ quỹ dự trữ. Sau phát hành, vốn điều lệ của HDBank tăng từ 38.594 tỷ đồng lên hơn 50.053 tỷ đồng, củng cố năng lực tài chính và mở rộng dư địa cho chiến lược tăng trưởng, số hóa và phát triển hệ sinh thái. Trong 9 tháng đầu năm 2025, HDBank đạt 14.803 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, hiệu quả kinh doanh dẫn đầu ngành với ROE 25,2% và ROA 2,1%. Ngân hàng đang tăng tốc hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch 2025, duy trì quỹ đạo tăng trưởng cao và bền vững đã xây dựng hơn một thập kỷ qua. Việc duy trì chính sách cổ tức cao và ổn định phản ánh nền tảng lợi nhuận vững chắc và năng lực quản trị vốn hiệu quả của HDBank.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.886,68	0,67%	17,35%
DJIA	48.057,75	1,05%	13,36%
Nasdaq	23.654,16	0,33%	22,68%
Shanghai	3.900,50	-0,23%	19,55%
Hang Seng	25.540,78	0,42%	30,16%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4.236,57	0,74%	61,43%
Dầu WTI	58,83	0,75%	-17,97%
Dầu Brent	62,22	0,13%	-16,80%
Than	109,40	-0,64%	-12,65%
Đồng	5,33	1,52%	33,77%
Quặng sắt	106,66	0,35%	2,94%
Thép	435,84	0,75%	-2,55%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	98,63	-0,61%	-9,75%
USD/JPY	155,97	-0,57%	-0,96%
USD/CNY	7,06	0,00%	-3,82%
EUR/USD	1,1694	0,57%	13,93%
GBP/USD	1,3383	0,65%	8,11%

CTG (HOSE)

Khuyến nghị

Mua

Giá hiện tại (10/12/2025)

50.000

Giá mục tiêu ngắn hạn

55.000

Tiềm năng tăng trưởng

10%–12%

Vùng mua

49.500–50.500

Ngưỡng cắt lỗ

<48.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Kết quả kinh doanh quý 3/2025 của CTG khá tích cực với lợi nhuận trước thuế đạt 10.614 tỷ đồng, tăng 62% so với cùng kỳ. Tổng thu nhập tăng nhẹ 2,7% so với cùng kỳ, trong khi chi phí hoạt động và chi phí trích lập dự phòng được kiểm soát hiệu quả, giảm lần lượt 1,2% và 36,7%. Thu nhập lãi thuần đạt 17.176 tỷ đồng, tăng 10,3% YoY nhờ tăng trưởng tín dụng cao. Các mảng ngoài lãi chưa phục hồi đồng đều, nhưng thu hồi nợ ngoại bảng tăng 31,5% giúp hỗ trợ tổng thu nhập.

Tăng trưởng tín dụng của CTG duy trì ở mức cao, lũy kế 9 tháng đạt 15,6% và tăng 23,8% so với cùng kỳ, dù ngân hàng đã gần chạm hạn mức 17% của NHNN. Biên lãi ròng (NIM) phục hồi nhẹ 6 điểm cơ bản so với quý trước lên 2,64%, nhưng vẫn thấp hơn cùng kỳ 32 bps. Với lãi suất cho vay đang tăng và hạn mức tín dụng còn hạn chế, NIM dự kiến cải thiện trong quý 4/2025 và năm 2026. NIM năm 2026 được dự báo tăng nhẹ lên 2,71% nhờ tăng tỷ trọng cho vay bán lẻ.

Chất lượng tài sản của CTG cải thiện rõ rệt với tỷ lệ nợ xấu trong tầm kiểm soát chỉ còn 1,09%, thuộc nhóm thấp nhất ngành. Bộ đệm dự phòng cao với tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt 176%, giúp ngân hàng giảm áp lực chi phí dự phòng. Rủi ro từ nợ tái cơ cấu và các yếu tố vĩ mô đều ở mức thấp. Điều này tạo nền tảng vững chắc để duy trì hiệu quả kinh doanh và tăng trưởng lợi nhuận trong các quý tới.

Cổ tức hấp dẫn: CTG sẽ chốt danh sách cổ đông vào ngày 18/12/2025 để phát hành gần 2,4 tỷ cổ phiếu trả cổ tức, tương ứng tỷ lệ 44,64% – mức cao nhất ngành ngân hàng năm 2025. Sau phát hành, vốn điều lệ sẽ tăng thêm gần 24.000 tỷ đồng, lên khoảng 77.670 tỷ đồng. Đợt tăng vốn quy mô lớn này giúp CTG củng cố năng lực tài chính, cải thiện hệ số an toàn vốn và mở rộng hạn mức tín dụng, tạo nền tảng cho tăng trưởng lợi nhuận bền vững hơn.

Mở rộng vốn cấp 2 thông qua trái phiếu: VietinBank dự kiến phát hành tối đa 10.000 tỷ đồng trái phiếu kỳ hạn 8 năm, chia làm 3 đợt từ quý IV/2025 đến quý IV/2026. Đây là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản đảm bảo, đủ điều kiện tính vào vốn cấp 2. Việc phát hành giúp ngân hàng cải thiện hệ số an toàn vốn (CAR), mở rộng năng lực tín dụng trong dài hạn

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

CTG đang nỗ lực nắm lấy lại các mốc MA ngắn hạn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Ngân hàng
Biến động giá 1Y	33.530–56.050
KLGBQ 10D (CP)	8.339.660
Vốn hóa (tỷ đồng)	269.036,59
BVPS	31.418
P/E (lần)	8,07
P/B (lần)	11,59
EPS (VND)	6.207,79
SL CPLH (triệu CP)	5.369,99
Tỷ lệ free-float (%)	15,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	25,59
ROA (%)	1,30
ROE (%)	21,10

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	53,33	Mua
MFI	59,78	Mua
MA10	50,25	Mua
MA20	49,58	Mua
MA50	50,37	Mua
MA100	49,57	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	GVR	Theo dõi	28,5-29,0			32.000	25.000			
2	VIX	Theo dõi	24,0-25,2			28.000	23.000			
3	POW	Theo dõi	14,8-15,1			16.500	14.200			

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ										
1	SHB	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	20.000	9.800			53,7%
2	MWG	Nắm giữ	75,0-77,0	11/11/2025	77.500	85.000	71.500			7,1%
3	TCB	Nắm giữ	33,0-33,5	12/11/2025	33.600	37.000	31.500			0,3%
4	VSC	Chốt lời	20,5-22,0	14/11/2025	21.900	25.000	19.000			-3,0%
5	HPG	Nắm giữ	26,0-27,0	14/11/2025	26.500	30.000	25.000			0,6%
6	KBC	Nắm giữ	30,0-35,0	20/11/2025	34.400	39.000	32.500			-3,5%
7	MSN	Nắm giữ	77,0-78,5	01/12/2025	77.700	85.000	75.000			-0,9%
8	ACV	Nắm giữ	54,0-55,0	02/12/2025	53.100	62.000	51.000			0,4%
9	PVS	Nắm giữ	31,5-32,0	02/12/2025	32.000	35.000	30.000			-1,9%
10	EIB	Nắm giữ	21,8-22,3	03/12/2025	22.200	24.500	20.500			1,1%
11	VCG	Nắm giữ	23,7-24,1	04/12/2025	24.200	26.500	23.000			0,2%
12	HHV	Nắm giữ	14,2-14,6	09/12/2025	14.300	16.000	13.500			0,7%
13	HCM	Nắm giữ	22,4-23,0	10/12/2025	22.900	25.000	21.500			0,7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	VHC	Chốt lời	56,5-57,5	31/10/2025	57.800	63.000	55.700	19/11/25	60.600	4,8%
4	MBB	Hòa vốn	23,0-24,0	05/11/2025	23.800	26.000	22.000	19/11/25	23.800	0,0%
5	POW	Chốt lời	14,2-14,7	05/11/2025	14.000	16.000	13.500	19/11/25	15.100	7,9%
6	CTG	Chốt lời	49,0-50,5	24/10/2025	48.100	55.000	46.000	24/11/25	49.200	2,3%
7	ABB	Chốt lời	12,5-12,8	28/10/2025	12.700	15.000	11.900	25/11/25	14.700	15,7%
8	NT2	Chốt lời	22,0-22,8	12/11/2025	22.700	25.000	21.000	25/11/25	23.900	5,3%
9	VPB	Chốt lời	28,0-28,6	21/11/2025	28.050	32.000	26.800	05/12/25	30.300	7,8%
10	SHB	Chốt lời	16,0-16,7	27/11/2025	16.650	18.000	15.200	05/12/25	17.300	3,9%
11	CEO	Chốt lời	24,5-25,7	02/12/2025	24.300	28.000	23.500	05/12/25	26.400	8,2%
12	IDC	Chốt lời	38,5-39,5	25/11/2025	37.600	45.500	36.500	08/12/25	39.000	2,7%
13	DBC	Chốt lời	26,5-27,0	26/11/2025	26.550	30.000	25.200	08/12/25	28.100	5,3%
14	VRE	Cắt lỗ	32,5-33,5	26/11/2025	33.400	36.500	30.500	09/12/25	33.400	0,0%
15	KDH	Cắt lỗ	33,5-34,5	20/11/2025	34.350	38.000	32.000	10/12/25	33.400	-2,8%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Chuyên viên phân tích:

Hoàng Ngọc Thùy Liên

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.